| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU PHÚ**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Võ Việt Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Thu Thuỷ

Ông Nguyễn Ngọc Bờ

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Hoàng–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thành-Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Văn H (chó con), sinh năm 1996; nơi sinh: huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp KA, xã KH, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Đặng Văn D, sinh năm 1967 (chết) và bà P (không rõ họ, năm sinh); bị cáo chưa có vợ, con, bị cáo là người thứ nhất.

Nhân thân bị cáo: Từ nhỏ sống với chú và cô ruột tại ấp KA, xã KH, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không được đi học. Sinh sống bằng nghề làm thuê. Ngày 23/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng. Đã chấp hành xong vào ngày 24/5/2020.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 02/8/2021, bị Công an xã KH, huyện Châu Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và 2.500.000 đồng về hành vi gây gối trật tự công cộng. Chưa nộp phạt.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 13/9/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người tham gia tố tụng khác*:

- *Bị hại:* Phan Thị C, sinh năm 1975.
Địa chỉ: ấp MC, xã MĐ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Bị hại Phan Thị C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Đặng Văn S, sinh năm 1969.
2. Đặng Thị Mỹ C, sinh năm 1986.
3. Ngô Hồng V, sinh năm 1977.
4. Nguyễn Nhân N, sinh năm 1978.
5. Lâm Hữu L, sinh năm 1957.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đặng Văn H sinh năm 1996, nơi cư trú: ấp KA, xã KH, huyện Châu Phú là người có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, lại nảy sinh ý định tìm tài sản của người khác lấy trộm bán tiêu xài.

Khoảng 14 giờ ngày 25/4/2022, H đi bộ đến khu vực hầm cá của chị Phan Thị C thuộc ấp KA, xã KH, huyện Châu Phú, phát hiện có hai con gà trống đang đi trên bờ hầm, quan sát thấy không có người trông giữ, nên H đi vào bắt trộm hai con gà bỏ vào thùng nhựa (thùng pê) màu trắng, trên đường về nhà thì bị Ngô Hồng V, Nguyễn Nhân N, Lâm Hữu L là lực lượng dân phòng của xã KH phát hiện, đưa H cùng tang vật giao Công an xã KH tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng.

Ngày 30/8/2022, H bị khởi tố, điều tra nhưng H bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 13/9/2022 bắt được H theo quyết định truy nã.

*. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Phú, kết luận: 02 (hai) con gà trống tổng trọng lượng 3,6kg, tổng giá trị: 468.000 đồng.

*. Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú thu giữ: 01 cái thùng nhựa màu trắng, 01 chày đánh cá (đã trả lại cho bị cáo H theo biên bản giao nhận ngày 26/4/2022) và 02 con gà trống (đã trả lại cho bị hại Phan Thị C theo biên bản giao nhận ngày 26/4/2022).

*. Bị hại: Bà Phan Thị C trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Hiện, bà Phan Thị C đã nhận lại 02 con gà bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

*. Người làm chứng:

- Đặng Văn S, Đặng Thị Mỹ C (chú và cô ruột của bị can Đặng Văn H) trình bày: H là con của Đặng Văn D và P (không rõ họ, địa chỉ), sinh năm 1996, sinh ra và lớn lên tại ấp KA, xã KH, huyện Châu Phú. Năm 1999, cha H chết, mẹ

thì bỏ đi để H lại cho S, C nuôi dưỡng. S, C không có làm giấy khai sinh, căn cước công dân, hộ khẩu cho H, tên Đặng Văn H là do cha, mẹ của H đặt từ khi sinh ra.

- Ngô Hồng V, Nguyễn Nhân N, Lâm Hữu L trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Văn H, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án; lời khai của bị hại; người làm chứng; kết luận định giá tài sản; các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú ban hành Cáo trạng số: 27/CT-VKSCP-HS truy tố Đặng Văn H ra trước Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về thủ tục điều tra, truy tố: Cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo nhận tội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng truy tố; căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Đặng Văn H từ: 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù, về tội "*trộm cắp tài sản*";

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để xét xử đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận 02 con gà bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa*:* Bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo H không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi người bị hại; Đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, tái hoà nhập cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]*Về thẩm quyền giải quyết:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố về tội *"trộm cắp tài sản"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[1.3] *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng*: Bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên toà, nhận thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, Kết luận điều tra, cùng với Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2022. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 25/4/2022, H đi bộ đến khu vực hầm cá của chị Phan Thị C thuộc ấp KA, xã KH, huyện Châu Phú, phát hiện có hai con gà trống đang đi trên bờ hầm, quan sát thấy không có người trông giữ, nên H đi vào bắt trộm hai con gà bỏ vào thùng nhựa (thùng pê) màu trắng, trên đường về nhà thì bị Ngô Hồng V, Nguyễn Nhân N, Lâm Hữu L là lực lượng dân phòng của xã KH phát hiện, đưa H cùng tang vật giao Công an xã KH tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng.

[2.2] Bị cáo Đặng Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi là người đã trên 18 tuổi, không mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác nhưng đã cố ý lấy trộm nhằm chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị

cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Hành vi của Đặng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"trộm cắp tài sản"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Tội *"Trộm cắp tài sản"***

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

***a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;***

b)….;

2…..;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

[2.2] *Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:*

Chúng ta đều biết tài sản được tạo ra bằng trí tuệ và sức lao động của con người, vì vậy quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của mỗi cá nhân, tổ chức được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của công dân đều bị pháp luật trừng trị nghiêm minh, kịp thời.

Xét thấy đây là vụ án ít nghiêm trọng, không có đồng phạm. Bản thân bị cáo vào ngày 02/8/2021, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" và "*Gây gối trật tự công cộng*", bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt và chưa hết thời hạn xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục phạm tội. Lẽ ra bị cáo phải biết được và tìm một công việc phù hợp tạo ra thu nhập chính đáng để chăm lo cho bản thân thế nhưng chỉ vì tính lười biếng, không muốn làm nhưng lại muốn hưởng thụ mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản, làm mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc mới có đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cảnh tỉnh cho những ai xem thường pháp luật, nhất là đối với tội phạm trộm cắp tài sản đang diễn ra ngày càng phức tạp như hiện nay.

[2.3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo về nhân thân chưa tiền án, nhưng có 02 tiền sự nên nhận thấy bị cáo là người có nhân thân xấu; bị cáo đã thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thuộc thành phần lao động nghèo, học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên căn cứ vào điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khi lượng hình cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[2.4] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ vào quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú.

[2.5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Phan Thị C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên toà, có ý kiến về hình phạt đối với bị cáo xử lý theo quy định của pháp luật. Về phần dân sự bị hại Phan Thị C đã nhận lại 02 con gà bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chài đánh cá (đã trả lại cho bị cáo H theo biên bản giao nhận ngày 26/4/2022) và 02 con gà trống (đã trả lại cho bị hại Phan Thị C theo biên bản giao nhận ngày 26/4/2022).

Đối với 01 (Một) thùng nhựa màu trắng đã qua sử dụng kích thước cao 35,8cm, đường kính mặt trên 29,5cm, đường kính đáy 26,5cm bị thu giữ là của bị cáo dùng để đựng 02 con gà, bị cáo không có yêu cầu nhận lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*1.Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173;* Điều 38; *điểm h,i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội "trộm cắp tài sản ".

Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2022.

*2.Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) thùng nhựa màu trắng đã qua sử dụng kích thước cao 35,8cm, đường kính mặt trên 29,5cm, đường kính đáy 26,5cm.

Vật chứng đang được cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Phú quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú).

*4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 LuậtThi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ - Công an Châu Phú;
- Chi Cục THADS huyện Châu Phú;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Võ Việt Nam**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Bờ** **Trương Thị Thu Thuỷ** **Nguyễn Võ Việt Nam**